

tham gia vào các hoạt động sản xuất, nghiên cứu khoa học, ứng dụng và cải tiến kỹ thuật, góp phần làm ra của cải vật chất trên cơ sở ký kết hợp đồng cụ thể. Cần bảo đảm các khoản chi phí, điều kiện làm việc và bồi dưỡng sức lao động của học sinh theo kết quả thực tế lao động của học sinh làm ra.

e) Ngành tài chính phối hợp cùng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp và Tổng cục Dạy nghề hướng dẫn cụ thể chế độ thu, chi tài chính cho những hoạt động hè của học sinh.

Các ngành giao thông vận tải, ngành văn hóa thông tin, y tế và thể dục thể thao, ngành nội thương và lương thực thực phẩm, các đoàn thể và tổ chức xã hội, các cơ quan chính quyền địa phương ở các cấp có trách nhiệm phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp đỡ việc tổ chức các hoạt động hè của học sinh đạt hiệu quả cống hiến và giáo dục cao nhất.

3. Thành lập, ở mỗi cấp chính quyền và ở các trường học ban chỉ đạo hè bao gồm đại diện các ngành và các đoàn thể có liên quan để tổ chức các hoạt động hè cho học sinh. Sau mỗi mùa hè, có tổng kết, đúc rút kinh nghiệm dần dần đưa hoạt động hè vào nền nếp và có những hình thức khen thưởng thích đáng, nhằm động viên những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức hoạt động hè.

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 1984

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

TÀI CHÍNH — TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

THÔNG TƯ liên bộ số 16-TT/LB
ngày 29-3-1984 hướng dẫn việc
trích nộp 10% lợi nhuận của
ngành bưu điện cho ngân sách
địa phương theo nghị quyết số
138-HĐBT ngày 19-11-1983 của
Hội đồng bộ trưởng.

Thi hành nghị quyết số 138-HĐBT ngày 19-11-1983 của Hội đồng bộ trưởng về cải tiến chế độ phân cấp ngân sách cho địa phương, liên Bộ Tài chính — Tổng cục Bưu điện hướng dẫn cụ thể cách tính và nộp 10% về trích nộp lợi nhuận của các bưu điện tỉnh, thành phố, đặc khu và trung tâm trực thuộc trung ương cho ngân sách địa phương như sau :

1. Để có căn cứ giao chỉ tiêu cho các bưu điện tỉnh, thành phố, đặc khu và trung tâm nộp 10% lợi nhuận phải nộp vào ngân sách địa phương và có cơ sở để kiểm tra, quản lý của cơ quan tài chính địa phương đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ bưu điện, hàng năm các Sở Tài chính phải phối hợp với các bưu điện tỉnh, thành phố và trung tâm xác định mức lợi nhuận phải nộp ngân sách.

Định mức lợi nhuận phải nộp ngân sách địa phương của các bưu điện tỉnh, thành phố và trung tâm được tính trên cơ sở 10% số lợi nhuận phải nộp ngân sách Nhà nước của toàn khối kinh doanh dịch vụ bưu

điện. Cụ thể là tổng số lợi nhuận của các bưu điện tỉnh, thành phố, trung tâm nộp vào ngân sách địa phương phải bằng 10% chỉ tiêu lợi nhuận phải nộp ngân sách

Nhà nước hàng năm do Hội đồng bộ trưởng giao cho Tổng cục Bưu điện (phần kinh doanh dịch vụ bưu điện). Công thức tính như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Lợi nhuận kế hoạch} \\ \text{phải nộp ngân sách} \\ \text{địa phương của các} \\ \text{bưu điện tỉnh,} \\ \text{thành phố,} \\ \text{trung tâm} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Tổng số lợi nhuận} \\ \text{kế hoạch phải nộp} \\ \text{ngân sách Nhà nước} \\ \text{của toàn khối kinh} \\ \text{doanh dịch vụ} \\ \text{bưu điện} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng chi phí sản xuất} \\ \text{(giá thành) kế hoạch} \\ \text{của toàn khối kinh} \\ \text{doanh dịch vụ} \\ \text{bưu điện} \end{array}} \times \begin{array}{l} \text{Chi phí sản xuất} \\ \text{theo kế hoạch của} \\ \text{bưu điện tỉnh,} \\ \text{thành phố và} \\ \text{trung tâm} \end{array} \times 10\%$$

Căn cứ vào nguyên tắc này hàng năm (vào đầu năm kế hoạch), liên Bộ Tài chính — Tổng cục Bưu điện sẽ thông báo cho các sở tài chính và bưu điện các tỉnh, thành phố số lợi nhuận về kinh doanh dịch vụ bưu điện phải nộp vào ngân sách địa phương của các bưu điện tỉnh, thành phố và trung tâm đã được thống nhất giữa Bộ Tài chính với Tổng cục Bưu điện.

2. Căn cứ vào số lợi nhuận phải nộp vào ngân sách địa phương theo thông báo trên, hàng quý các bưu điện tỉnh, thành phố và trung tâm trích từ tài khoản tiền gửi của mình mở tại ngân hàng nộp vào ngân sách địa phương và được trừ vào số thu phải nộp về Tổng cục Bưu điện (đối với những nơi có bội thu), hoặc được cộng vào số bội chi (đối với những nơi có bội chi) khi quyết toán với tổng cục.

Đề các bưu điện tỉnh, thành phố, trung tâm nộp được đầy đủ và kịp thời số lợi nhuận phải nộp vào ngân sách địa phương, đối với những nơi có bội chi, thì khi cấp kinh phí điều hòa, Tổng cục Bưu điện sẽ cấp gồm cả 10% số lợi nhuận phải nộp ngân sách địa phương.

Tổng cục Bưu điện được hạch toán khoản trích lợi nhuận phải nộp vào ngân

sách địa phương này chung vào chỉ tiêu nộp lợi nhuận. Kế toán khoản trích nộp lợi nhuận vào ngân sách địa phương tiến hành như kế toán trích nộp lợi nhuận vào ngân sách trung ương. Trong các bảng tổng kết tài sản và báo biểu (lãi, lỗ và các khoản thanh toán với ngân sách) phải có thêm dòng chi tiết về trích nộp lợi nhuận vào ngân sách địa phương.

3. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1984. Đề tạo điều kiện cho các bưu điện tỉnh, thành phố trung tâm thực hiện được việc đóng góp với ngân sách địa phương theo đúng tinh thần nghị quyết số 138-HĐBT liên bộ, đề nghị các đồng chí giám đốc sở tài chính và bưu điện tỉnh, thành phố, trung tâm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định trong thông tư này ngay từ đầu năm 1984 và có biện pháp tích cực đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh dịch vụ bưu điện tại địa phương. Đơn vị nào vi phạm sẽ bị phạt, trước khi xét duyệt khen thưởng và trích lập các quỹ xí nghiệp theo chế độ hiện hành.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các sở tài chính và các bưu

hiện tình, thành phố, trung tâm cần kịp thời phản ánh cho liên bộ biết để nghiên cứu có ý kiến giải quyết.

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 1984

Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện

PHẠM NIÊN

Bộ trưởng Bộ Tài chính

CHU TAM THỨC

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

HÔNG TU số 21-TT/PC ngày 7-2-1984 quy định về việc đi lại trên đường giao thông công cộng đối với các loại xe bánh xích, xe có trọng tải lớn, xe có kích thước quá khổ giới hạn của cầu đường bộ.

Ngày 21-12-1982 Hội đồng bộ trưởng đã ra nghị định số 203-HĐBT ban hành Điều lệ bảo vệ đường bộ. Điều 17 trong điều lệ của Hội đồng bộ trưởng đã ghi: «Những xe máy, xe bánh xích, xe quá trọng tải, quá khổ giới hạn quy định muốn chạy trên đường giao thông công cộng phải có giấy phép của Bộ Giao thông vận tải (nếu là đường do Bộ quản lý) hoặc của Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu là đường do tỉnh quản lý) và phải chấp hành các quy định về việc bảo vệ cầu đường, phà, phao v.v...».

Điều 22 của điều lệ quy định: «Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm quy định cụ thể việc thi hành điều lệ này».

Căn cứ vào nghị định và điều lệ của Hội đồng bộ trưởng trên đây, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc thi hành như sau:

I. TÌNH HÌNH LƯU THÔNG CỦA CÁC LOẠI XE BÁNH XÍCH, XE CÓ TRỌNG TẢI LỚN, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN CỦA CẦU ĐƯỜNG

Hệ thống cầu đường của ta nói chung là xấu, yếu chưa vào cấp quy định, lại bị địch đánh phá trong những năm chiến tranh phá hoại ở miền Bắc và chiến đấu để giải phóng miền Nam.

Hiện nay tuy đã sửa chữa, hoàn chỉnh, nâng cấp nhiều đoạn đường nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu vận tải ngày càng phát triển để phục vụ yêu cầu bảo vệ Tổ quốc, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ xây dựng kinh tế.

Nhiều xe bánh xích, xe nặng vượt quá trọng tải thiết kế của cầu đường, xe quá khổ hoạt động trên đường đã không xin giấy phép hoặc tuy có giấy phép nhưng chấp hành không đúng các luật lệ giao thông và sự hướng dẫn việc đi lại đối với các loại xe này của cơ quan quản lý cầu đường bộ.

Do đó, đã làm cho cầu đường vốn đã xấu từ trước nay càng phát sinh biến dạng nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến hoạt động của vận tải ô-tô, gây lãng phí nhiều tiền của của Nhà nước. Thậm chí còn gây ra những tai nạn giao thông đáng tiếc.

Đề thi hành nghiêm chỉnh nghị định số 203-HĐBT ngày 21-12-1982 của Hội đồng bộ trưởng nhằm ngăn ngừa các hiện tượng làm hư hại cầu đường, kéo dài tuổi thọ các công trình bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn.

Bộ Giao thông vận tải quy định cụ thể như sau.